

Số: /KH-UBND

Hoàng Kim, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm
trên địa bàn xã Hoàng Kim năm 2024

Thực hiện kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 12/12/2023 của UBND huyện Hoàng Hóa về Kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện năm 2024.

UBND xã Hoàng Kim xây dựng Kế hoạch kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã năm 2024, gồm những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (ATTP); việc thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ về ATTP, việc duy trì xã ATTP nâng cao.

- Đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống (sau đây gọi tắt là cơ sở thực phẩm).

- Kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách, pháp luật về ATTP, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền các biện pháp khắc phục, tháo gỡ, nhằm nâng cao trách nhiệm, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước của các ban, ngành, Ban chỉ đạo quản lý về VSATTP xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, kém chất lượng, không đảm bảo an toàn; hạn chế các vụ ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, góp phần thực hiện tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra phải thực hiện khách quan, nghiêm túc, tiết kiệm, hiệu quả, đúng nội dung, tiến độ.

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, không gây khó khăn, phiền hà, làm cản trở hoạt động bình thường của cơ sở, đơn vị được kiểm tra.

- Tăng cường công tác phối hợp kiểm tra liên ngành, tránh chồng chéo, trùng lặp, bỏ sót đối tượng; kịp thời phát hiện các phương thức, thủ đoạn mới trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn, không đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường trách nhiệm trong phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật về ATTP của các đợt kiểm tra; mọi hành vi vi phạm pháp luật về ATTP phải được phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng quy định.

- Sau khi kiểm tra, kịp thời nhắc nhở, phê bình các cơ sở, sản xuất kinh doanh thực phẩm.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Kiểm tra về VSATTP tại các cơ sở thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, mùa Du lịch, Tết Trung thu.

2.1. Đối tượng, phạm vi và thời gian kiểm tra:

a) Kiểm tra trước, trong, sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội xuân năm 2024:

- Đối tượng kiểm tra: các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến, giết mổ thực phẩm thuộc cấp xã quản lý. Tập trung kiểm tra các thực phẩm được người dân sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán như: bia, rượu, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản, các sản phẩm thực phẩm khác và kinh doanh dịch vụ ăn uống.

(có danh sách kèm theo phụ lục số 01).

- Thời gian kiểm tra: Quý I năm 2024.

b) Kiểm tra trong Tháng hành động vì ATTP:

- Đối tượng kiểm tra: các cơ sở thực phẩm thuộc xã quản lý. Tập trung kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm có nguy cơ cao gây mất ATTP gồm: rau, củ, quả, thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản, các sản phẩm thực phẩm khác và kinh doanh dịch vụ ăn uống.

(có danh sách kèm theo Phụ lục 02).

- Thời gian kiểm tra: Từ ngày 15/4/2024 đến 15/5/2024.

c) Kiểm tra trong dịp tết Trung thu:

- Đối tượng kiểm tra: các cơ sở thực phẩm thuộc cấp xã quản lý. Tập trung kiểm tra các thực phẩm được người dân sử dụng nhiều trong dịp Tết Trung thu như: bia, rượu, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, thịt và các sản phẩm từ thịt, các sản phẩm thực phẩm khác và kinh doanh dịch vụ ăn uống.

(có danh sách kèm theo Phụ lục 03).

- Thời gian kiểm tra: Dự kiến trong tháng 8, tháng 9 năm 2024.

2.2. Nội dung kiểm tra

a) Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với các cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP).

- Giấy cam kết bảo đảm ATTP (đối với cơ sở thuộc diện phải ký cam kết).

- Giấy xác nhận sức khỏe, giấy xác nhận kiến thức về ATTP đối với chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm hoặc Giấy xác nhận đã được tập huấn kiến thức về ATTP của người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm có xác nhận của chủ cơ sở.

- Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm, chứng nhận hợp chuẩn/hợp quy đối với những sản phẩm thuộc diện bắt buộc phải công bố.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm.

- Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo.

- Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm và phiếu kiểm nghiệm định kỳ đối với các sản phẩm thực phẩm.

- Điều kiện bảo đảm ATTP về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, con người của cơ sở thực phẩm; thực hành an toàn thực phẩm.

- Quy trình chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm.

- Nguồn gốc xuất xứ sản phẩm thực phẩm: nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, hương liệu thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm.
- Nguồn nước dùng để sản xuất thực phẩm.
- Xét nghiệm nhanh và lấy mẫu gửi đi kiểm nghiệm khi cần thiết.
- Các nội dung khác có liên quan.

b) Đối với cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ ăn uống:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm); kiểm tra kiến thức về ATTP đối với chủ cơ sở, người trực tiếp chế biến, phục vụ ăn uống và các hồ sơ khác có liên quan.

- Giấy cam kết bảo đảm ATTP (đối với cơ sở thuộc diện phải ký cam kết).
- Điều kiện bảo đảm ATTP về trang thiết bị, dụng cụ, con người của cơ sở thực phẩm; thực hành an toàn thực phẩm.
- Quy trình chế biến, bảo quản thực phẩm.
- Hồ sơ kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn.
- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, hương liệu thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm; giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ đối với các sản phẩm của các cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ, sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.
- Nguồn nước dùng cho chế biến thực phẩm.
- Xét nghiệm nhanh và lấy mẫu gửi đi kiểm nghiệm khi cần thiết.
- Các nội dung khác có liên quan.

2.3. Phương pháp và quy trình kiểm tra:

- Nghe đại diện cơ sở báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm.
- Thu thập hồ sơ, tài liệu liên quan.
- Kiểm tra các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm.
- Xét nghiệm nhanh và lấy mẫu thực phẩm chuyển về các đơn vị kiểm nghiệm khi cần thiết.
- Lập biên bản kiểm tra, hồ sơ xử lý vi phạm (nếu có).
- Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra.

3. Kiểm tra đột xuất

Thành lập các Đoàn kiểm tra đột xuất tại các cơ sở thực phẩm trong các trường hợp sau:

+ Khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng về an toàn thực phẩm do tổ chức, công dân phản ánh tại cơ sở thực phẩm do hai ngành quản lý trở lên hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành về ATTP đề nghị tiến hành kiểm tra liên ngành đột xuất.

+ Theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

4. Lấy mẫu, kiểm nghiệm mẫu

Trong quá trình kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm, căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất ATTP tại nơi được kiểm tra, Trưởng đoàn quyết định việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm mẫu thực phẩm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm của BCD

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra an toàn thực phẩm năm 2024 trên địa bàn xã, kèm theo danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh, thực phẩm dự kiến được kiểm tra trong năm, đảm bảo yêu cầu không chồng chéo, trùng lặp, bỏ sót đối tượng, tần suất kiểm tra tại cơ sở theo quy định; đồng thời gửi về Văn phòng điều phối VSATTP huyện để tổng hợp theo dõi.

- Báo cáo kết quả triển khai công tác kiểm tra ATTP trong từng đợt gửi về Văn phòng điều phối huyện (theo mẫu đính kèm).

- Phối hợp và tạo mọi điều kiện thuận lợi để Đoàn kiểm tra liên ngành cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ; bố trí địa điểm, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu có liên quan và báo cáo bằng văn bản; triệu tập đúng, đủ thành phần tham gia buổi làm việc; phối hợp với các đoàn kiểm tra cấp tỉnh, cấp huyện tiến hành kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo xã và các cơ sở thực phẩm trên địa bàn quản lý.

2. Trách nhiệm của đoàn kiểm tra:

- Tuân thủ trình tự, nội dung, phạm vi, đối tượng được kiểm tra, thời gian kiểm tra theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt và theo quy định của pháp luật; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ sở được kiểm tra; không được sách nhiễu, gây phiền hà cho cơ sở được kiểm tra.

- Đoàn kiểm tra sắp xếp thời gian kiểm tra phù hợp, thuận lợi về đối tượng, địa bàn và thông báo lịch kiểm tra cụ thể cho cơ sở thực phẩm được kiểm tra.

- Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện cơ sở thực phẩm có vi phạm về VSATTP thì tham mưu cho CT UBND xã xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền hoặc chuyển hồ sơ cho các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

- Thực hiện việc kiểm tra test nhanh tại hiện trường hoặc lấy mẫu chuyển về các đơn vị kiểm nghiệm khi cần thiết.

- Sau khi kết thúc kiểm tra, đoàn tổng hợp kết quả, báo cáo về Văn phòng điều phối huyện.

3. Công chức VHXH:

Tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra năm, kiểm tra các đợt trong năm; Quyết định thành đoàn kiểm tra các đợt trong năm, báo cáo kết quả các đợt kiểm tra về huyện theo quy định.

Thường xuyên tuyên truyền về công tác ATTP và tuyên truyền các đợt kiểm tra để cán bộ, nhân dân, các cơ sở sản xuất, kinh biết, thực hiện.

Phối hợp với cán bộ, công chức, ngành có liên quan tham mưu cho BCĐ lập danh sách kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh theo từng đợt kiểm tra trong năm.

4. Công chức TP - HT:

Tuyên truyền các văn bản về Luật, Thông tư, Nghị định liên quan đến công tác vệ sinh ATTP. Tham mưu cho CT UBND xã ra quyết định xử phạt nếu có các cơ sở vi phạm.

5. Cán bộ, công chức có liên quan:

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao, tích cực phối hợp thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả theo kế hoạch đề ra.

6. Trách nhiệm của cơ sở thực phẩm được kiểm tra:

- Tuân thủ nghiêm các quy định của Nhà nước trong việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Chủ cơ sở trực tiếp hoặc cử người đại diện hợp pháp đến làm việc với Đoàn kiểm tra.

- Cung cấp các hồ sơ, tài liệu về VSATTP có liên quan đến nội dung kiểm tra và giải trình các nội dung theo yêu cầu của đoàn.

- Thực hiện kết luận kiểm tra, chấp hành các quyết định của Đoàn kiểm tra.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã năm 2024, đề nghị các ngành, đoàn thể, trưởng các thôn, các tổ chức và cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND xã, Trưởng Ban Chỉ đạo xã để xem xét, hướng dẫn, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c)
- VP điều phối huyện (b/c);
- BTVĐU, TT.HĐND xã (b/c);
- Thành viên BCĐ VSATTP xã (t/h);
- CC văn hóa, Đài Truyền thanh (t/h);
- CA xã, trạm y tế, các ngành, đoàn thể (t/h);
- Bí thư, trưởng các thôn (t/h);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Như Đông